

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 68 /2021/HS-ST.

Ngày 28/12/2021.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Vũ Thị Hoàn.

2. Bà Đoàn Thị Duyên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐST-HS ngày 15/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Thị Hồng T, sinh năm 1975.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: tổ 14, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh B, sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị T, năm 1946; gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ ba; chồng Nguyễn Sơn G, sinh năm 1974 (Không đăng ký kết hôn, hiện không sống cùng bị cáo); có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh ngày 17/12/2018. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/9/2021 đến ngày 01/10/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**** Người có quyền lợi liên quan:***

- Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1976. (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

**** Người làm chứng:***

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1963. (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 7, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

* *Người chứng kiến:*

- Anh Hà Quốc V, sinh năm 1982. (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1994. (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1981. (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 20 ngày 28/9/2021 tại khu vực chợ B thuộc thôn Đ, xã Q, huyện Kiến Xương. Công an huyện Kiến Xương phát hiện một nhóm người có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Kết quả thu giữ tại mặt đường bê tông sát vị trí bên phải Phan Thị Hồng T, sinh năm 1975, tổ 14, phường K, thành phố T đứng 01 điện thoại hiệu PHILIP màu đen cùng số tiền 600.000 đồng. Thu giữ bên trong mũ lưỡi trai kẹp tại nách bên trái của Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1976, thôn Đ, xã Q, huyện Kiến Xương 01 gói nhỏ, bên ngoài gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, thu tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của Đoàn 01 điện thoại hiệu SAMSUNG J7 màu vàng. Cả T và Đ đều khai nhận 01 gói ma túy trên là của Thom bán cho Đoàn giá 600.000 đồng, 02 chiếc điện thoại T và Đ dùng liên lạc cho nhau để mua bán trái phép chất ma túy. Công an huyện Kiến Xương đã lập biên bản phạm tội quả tang và quản lý niêm phong các vật chứng.

Bản kết luận giám định số 388/KLGĐMT- PC09 ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình giám định kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0406 gam.

Cáo trạng số 67/CT-VKSKX ngày 29/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phan Thị Hồng T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Thị Hồng T về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Hồng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Hồng T từ 02 năm đến 02 năm 3 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án (trừ đi số ngày đã bị tạm giữ từ 28/9/2021 đến 01/10/2021).

Phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.0000 đến 7.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số 388/KLGĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi “Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1976, trú tại: thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình”. Bên trong chứa 0,0188 gam Heroine; 03 sim điện thoại gồm 01 sim điện thoại Mobiphone có các dãy số 8401, 2011, 2415, 3585 và sim Viettel có các dãy số 9884, 04800, 00588, 67358 và 01 sim điện thoại mặt sau không có dãy số gì; 01 mũ lưỡi trai đã cũ.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 600.000 đồng do T bán ma túy mà có và 02 điện thoại di động hiệu PHILIP thu của Thơm và SAMSUNG J7 thu của Đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/9/2021, có Đ ở xã Q gọi từ số điện thoại 0969105222 đến số 0904254530 của bị cáo nói “Chị có mang cho em một cái”, bị cáo hiểu ý Đ muốn mua 01 gói Hêrôin với giá 600.000 đồng nên đồng ý và nói “ừ nhưng đừng để chờ lâu”, Đ nói “yên tâm đi”. Sau đó bị cáo đi ra khu vực bệnh viện Đa khoa Thái Bình tìm mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy giá 500.000 đồng và đi ra khu vực trường Đại học y Thái Bình thuê xe ôm của người đàn ông tên T để đi xuống xã Q. Trên đường đi khi gần đến xã Q, bị

cáo gọi điện cho Đ nói “gần đến nơi rồi, ra cầu đi”, Đ trả lời “Đi vào đây, quán gần chợ bật”, sau đó Đ gọi cho bị cáo nói “đến đâu rồi, vào đây chứ ra làm sao được”, bị cáo trả lời “Gần đến nơi rồi nhưng không được để chờ lâu”, Đ nói “Được rồi, sao nói nhiều thế”. Khoảng 10 phút sau T chờ bị cáo đến trước cửa quán điện thoại của Đ, lúc này bị cáo xuống xe đi vào quán, còn ông T quay xe đứng ở bên đường đối diện. Do có nhiều khách ở quán của Đ nên bị cáo đi vào nói với Đ “Điện thoại của chị sửa xong chưa” hiểu ý Đ đi cùng bị cáo ra đứng ở mép đường cách cửa quán khoảng 03m. Gặp nhau, bị cáo nói “tiền đâu” Đ trả lời “tiền đây” và Đ lấy tiền ở túi quần đang mặc phía sau bên trái ra 600.000 đồng đưa cho bị cáo, đồng thời Đ ngửa chiếc mũ lưỡi trai đang cầm ở tay phải, bị cáo nhận tiền và thả vào trong mũ 01 gói ma túy. Ngay lúc này Công an huyện Kiến Xương phát hiện và kiểm tra, do lo sợ nên bị cáo đã thả điện thoại và số tiền 600.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng xuống mặt đường nơi bị cáo đứng. Công an huyện Kiến Xương đã quản lý số tiền 600.000 đồng, 01 gói nhỏ trong mũ của Đ và 02 điện thoại di động đã cũ của bị cáo và Đ. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 18 giờ 25 ngày 28/9/2021 tại khu vực chợ B, thuộc thôn Đ, xã Q, huyện Kiến Xương; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ ngày 28/9/2021 vật chứng thu của Nguyễn Đình Đ, có các chữ ký của người chứng kiến và đối tượng. Tạm giữ và niêm phong 02 tờ tiền gồm; 01 tờ có mệnh giá 500.000 đồng, có seri là IF08709847 và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có seri là UV19529450, được niêm phong trong phong bì có chữ ký của người chứng kiến và bị cáo; Bản kết luận giám định số 388/KLGĐMT- PC09 ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình giám định kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0406 gam; Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1976 thôn Đ, xã Q, huyện K; Lời khai của người làm chứng là ông Trần Văn T, sinh năm 1963, tổ 7, phường B, thành phố T, anh Hà Quốc V, sinh năm 1982 tổ dân phố A, thị trấn K; anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1994 thôn Đ, xã Q; anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1981 thôn B, xã T, huyện Kiến Xương và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,0406 gam cho Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1975, trú thôn Đ, xã Q, huyện Kiến Xương lấy 600.000 đồng. Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1, điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người mà còn hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng lợi nhuận đã bán trái phép chất ma túy cho người khác để hưởng lợi, vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo và có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, bị cáo bán ma túy mục đích hưởng lợi cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Điều tra công an huyện Kiến Xương đã thu giữ 01 phong bì sau giám định hoàn lại được niêm phong số 388/KLGĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi “Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1976, trú tại: thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình”. Bên trong chứa 0,0188 gam Heroine nay cần tịch thu tiêu hủy. 01 phong bì niêm phong số 87/KLGĐTL - PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình sau giám định hoàn lại, mặt trước ghi “Hoàn trả mẫu vật giám định vật chứng thu giữ của Phan Thị Hồng T, SN 1975, trú tổ 14, phường K, Thành phố T, Thái Bình” bên trong gồm có 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng có seri là IF08709847 và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có seri là UV19529450 là tiền mua bán ma túy giữa bị cáo T và Đ, nay cần tịch thu sung công. 01 điện thoại di động màu đen đã cũ nhãn hiệu PHILIP cùng hai sim, mặt sau sim Mobiphone có các dãy số 8401; 2011; 2415; 3585 và sin Viettel có các dãy số 8984; 04800; 00588; 67358; 01 điện thoại di động màu vàng đã cũ nhãn hiệu SAMSUNG J7 pro cùng một sim điện thoại, mặt sau sim không có chữ số gì, bị cáo T và Đ dùng để liên lạc mua bán ma túy. Nay cần tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIP, 01 điện thoại di động

nhãn hiệu SAMSUNG J7 pro, 01 mũ lưỡi trai đã cũ không còn giá trị nay cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với Nguyễn Đình Đ tàng trữ 0,0406 gam Hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân, đối tượng Đ chưa có tiền án, tiền sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội theo quy định tại điều 248, 250, 251 và 252 Bộ luật Hình sự. Do đó không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Kiến Xương đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Đoàn.

[9] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình. Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

[10] Đối với ông Trần Văn T là người T thuê chở xe ôm xuống xã Q để bán ma túy cho Đoàn. Bị cáo T không nói, bàn bạc và ông Toàn không biết bị cáo thuê xe đi bán ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với ông T.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Hồng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Thị Hồng T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án được trừ đi ngày bị tạm giữ từ ngày 28/9/2021 đến ngày 01/10/2021.

Phạt tiền bị cáo Phan Thị Hồng Thơm 5.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,0188 gam Heroine đựng trong phong bì được niêm phong số 388/KLGĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình sau giám định hoàn lại, mặt trước ghi "Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1976, trú tại: thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình" và 01 sim điện thoại Mobiphone có các dãy số 8401, 2011, 2415, 3585 và sim Viettel có các dãy số 9884, 04800, 00588, 67358 và 01 sim điện thoại mặt sau không có dãy số gì; 01 mũ lưỡi trai đã cũ; 01 mũ lưỡi trai đã cũ.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 phong bì được niêm phong số 87/KLGĐTL-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình sau giám

định hoàn lại, mặt trước ghi “Hoàn trả mẫu vật gửi giám định vật chứng thu giữ của Phan Thị Hồng T, sn 1975, trú tổ 14, phường K, TP Thái Bình, Thái Bình” bên trong gồm 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng có seri là IF08709847 và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có seri là UV19529450; 01 điện thoại di động hiệu PHILI và 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 pro.

(Những vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

4. Về án phí: Bị cáo Phan Thị Hồng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Thị Hồng T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi liên quan anh Nguyễn Đình Đ vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết/.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- Người liên quan;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Anh Tuấn

